

Bản án số: 73/2022/HSST.
Ngày 26 tháng 9 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Nguyễn Đình Thanh.

2. Ông Nguyễn Văn Chuyết.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 73/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với các bị cáo:

1. **Dương Công S, sinh năm 1980** tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Dương Thành D, sinh năm 1954; Con bà Đinh Thị L (đã chết); Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ Trần Thị P, sinh năm 1987; Có 2 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. **Vũ Văn C, sinh năm 1992** tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Đức C, sinh năm 1963; Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ Ngô Thị N, sinh năm 1993; Có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

3. **Vũ Văn T, sinh năm 1981** tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam

Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1945; Con bà Trần Thị C, sinh năm 1945; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ Lương Thị L, sinh năm 1984; Có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

4. Vũ Trọng Th, sinh năm 1988 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Duy T, sinh năm 1955; Con bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ 3; Vợ Phạm Thị L, sinh năm 1991; Có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

5. Trần Văn L, sinh năm 1986 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Kiêm B, sinh năm 1957; Con bà Phạm Thị X, sinh năm 1962; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ Vũ Thị T, sinh năm 1987; Có 4 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán người”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Những người làm chứng: Anh Vũ Anh T1, sinh năm 1984 (vắng mặt); Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1992 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, Dương Công S nảy sinh ý định chơi đánh bài ăn tiền nên gọi điện cho Vũ Văn T nói “Nay rảnh không, anh em ngồi làm tý”. Hiểu ý S rủ chơi đánh bài ăn tiền, T đồng ý nói “Ừ tầm 9 giờ 30 phút tôi có mặt”. Sau đó, S gọi điện cho Trần Văn L nói “Đang ở đâu đấy, có làm tý không”, L hiểu ý S rủ chơi đánh bài ăn tiền thì đồng ý nói “Đang ở xưởng, có chân thì gọi em”. S tiếp tục gọi điện cho Vũ Văn C nói “Đang ở đâu, có làm tý không” thì C nói “Nay em nghỉ, anh em xuống nhà em”. S hiểu ý C rủ mọi người về nhà C chơi đánh bài ăn tiền nên gọi điện thông báo cho T, L biết. Khoảng 09 giờ cùng ngày, S đến nhà C ngồi uống nước ở phòng khách. Lúc này, Vũ Trọng Th, Vũ Anh T1 và Vũ Văn Q có việc đi qua cũng vào nhà C ngồi uống nước. Khoảng 10 giờ cùng ngày thấy T đến, S nói với cả bọn “Anh em đủ chân rồi thì triển thôi, ngồi luôn ở sập chơi cho mát” thì C, T, Th đồng ý chơi đánh bài ăn tiền. T1 không chơi đứng

dậy đi về, Q không chơi nhưng ở lại xem. Sau đó, C lại nói với cả bọn “Thôi anh em lên tầng hai chơi” rồi cầm chiếu và một bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ lên tầng hai, trải chiếu xuống nền nhà và bỏ bộ bài xuống chiếu rồi đi xuống dưới pha nước uống. S, T, Th sử dụng bộ bài tú lơ khơ trên chơi đánh liêng ăn tiền với nhau. Khoảng 10 phút sau, C mang nước lên và ngồi cùng S, T, Th chơi đánh liêng ăn tiền.

Về hình thức đánh liêng ăn tiền, các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân và thống nhất cách đánh bạc như sau: Trước khi bắt đầu chơi mỗi ván, mỗi người chơi phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng gọi là “vào gà”. Người cầm cái chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài và sau khi xem bài người chơi giấu kín. Người chơi sẽ có các lựa chọn như sau: “Úp bài” nếu thấy bài của mình thấp, không thể thắng và sẽ bị mất số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; “theo” đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở cửa trên đặt; “tố” đặt thêm tiền cược C hơn số tiền của những người ở cửa trên đã đặt, quy định “tố” C nhất là 500.000 đồng. Các bộ bài được tính theo thứ tự từ lớn đến bé như sau: “sáp” là bộ ba lá bài giống nhau cùng loại, thứ tự các lá bài từ bé đến lớn là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A; chất C nhất là Cơ sau đó đến rô, tép, bích, “liêng” là ba quân bài liên tiếp nhau, C nhất là Q, K, A và thấp nhất là A, 2, 3, “hình” là ba quân bài đều là quân J, Q, K và so sánh đến chất C nhất của quân bài đó; “tính điểm” khi bài không có “sáp”, là “liêng”, “hình” thì cộng các quân bài chia cho 10, số dư sau khi chia sẽ là điểm (các quân 10, J, Q, K đều được tính là 0 điểm) và so sánh ai C điểm hơn sẽ thắng. Nếu người nào được “đồng hoa” (ba quân bài liên tiếp nhau đồng chất) thì những người chơi khác phải trả thêm cho người đó 50.000 đồng, “sáp” là 100.000 đồng. Ngoài ra nếu ván nào có người được “đồng hoa” hoặc “sáp” thì tự nguyện bỏ ra 50.000 đồng để góp tiền cùng nhau mua chè thuốc, ăn uống.

Khi đánh bạc, S có khoảng 2.500.000 đồng, T có khoảng 2.400.000 đồng, Th có khoảng 5.000.000 đồng, C có khoảng 400.000 đồng. Cả bọn chơi được một lúc thì L đến vào cùng tham gia chơi đánh bài ăn tiền với cả bọn, còn Quảng không xem nữa đứng dậy đi về. Trước khi chơi, L bỏ ra 2.000.000 đồng để đánh bạc, ngoài ra L còn 9.180.000 đồng để trong ví. Cả bọn chơi đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an, cả bọn thu hết tiền dưới chiếu cất vào người, S cầm bộ bài tú lơ khơ đang sử dụng để đánh bạc vút ra qua cửa sổ trên mái tôn của gian bếp phía sau nhà C, Th cất tiền vào ví da sau đó vút ví qua cửa sổ xuống bụi cỏ phía sau nhà.

Vật chứng thu giữ:

- Các đối tượng tự giác giao nộp số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc và các tài sản gồm: Vũ Văn C 120.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 vỏ màu hồng; Vũ Trọng Th 01 ví da màu đen bên trong có 2.070.000

đồng; Dương Công S 2.040.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 112 vỏ màu đen; Vũ Văn T 01 ví da bên trong có 3.670.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15 vỏ màu trắng; Trần Văn L 4.200.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730 vỏ màu đen, 01 ví da màu đen bên trong có 9.180.000 đồng (L khai số tiền 9.180.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc).

- Thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân ở trên mái tôn của gian bếp phía sau nhà C.

Quá trình điều tra:

- Cơ quan CSĐT đã trả lại 02 chiếc ví da thu giữ của T, Th, đây là tài sản cá nhân của các đối tượng, không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Cơ quan CSĐT đã xác định số tiền 9.180.000 đồng trong ví của L là của ông Trần Văn Tuy, sinh năm 1969, trú tại thôn An Trung Trong, xã Phương Định, huyện Trực Ninh đưa cho L để nhờ mua nhôm, kính, inox về làm cửa nhà cho ông Tuy, không dùng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho L 01 ví da và số tiền 9.180.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 30/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Dương Công S; Vũ Văn C; Vũ Văn T; Vũ Trọng Th; Trần Văn L về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận xét trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

Đề nghị xử phạt Dương Công S, Vũ Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

Đề nghị xử phạt Trần Văn L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26-9-2022).

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 BLHS:

Đề nghị xử phạt, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Th và C tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 04 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37, vỏ màu hồng thu giữ của C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 112, vỏ màu đen thu giữ của S; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15, vỏ màu trắng thu giữ của T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730, vỏ màu đen thu giữ của L. Đây là phương tiện liên lạc cá nhân, các bị cáo là bạn bè thân thiết chỉ nhất thời phạm tội nên không cần thiết tịch thu xung ngân sách, nên trả lại cho các bị cáo.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.100.000 đồng thu giữ của Dương Công S; Vũ Văn C; Vũ Văn T; Vũ Trọng Th; Trần Văn L dùng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân thu giữ ở trên mái tôn của gian bếp phía sau nhà C.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT; VKSND huyện Trục Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án

nếu: Biên bản khám xét; Biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại; Vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/5/2022, tại nhà ở Vũ Văn C ở thôn Tiến Thắng, xã Phương Định, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, C cùng với Dương Công S, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng ăn tiền, tổng số tiền các đối tượng sử dụng với mục đích đánh bạc là 12.100.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày. Hành vi đánh liêng ăn tiền của các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự,

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn (con còn nhỏ); Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (bị cáo L không được hưởng tình tiết này). Vì vậy các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Bị cáo Trần Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo đều là bạn bè quen biết nhau, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn với vai trò ngang nhau. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo để ấn định mức hình phạt đối với từng bị cáo. Đối với bị cáo Dương Công S là người khởi xướng, rủ các đối tượng khác đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, bị cáo Vũ Văn C đã chứa chấp việc đánh bạc tại nhà mình, bị cáo Trần Văn L nhân thân đã một lần bị xét xử, giữ vai trò số thứ nhất. Các bị cáo: Vũ Văn T, Vũ Trọng Th tham gia đánh bạc do bị rủ rê, lôi kéo giữ vai trò thứ hai.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Hiện nay tệ nạn đánh bạc trái pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, đồng thời kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy về hình phạt xét thấy cần lên mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung. Nhưng xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc không lớn, đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy về hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách

ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Ngày 13/5/2022, các anh Vũ Văn Q và Vũ Anh T1 có đến nhà Vũ Văn C nhưng không tham gia đánh bạc nên không phạm tội.

[8] Trong quá trình đánh bạc, các đối tượng tự thỏa thuận góp tiền mua chè thuốc, ăn uống chung, Vũ Văn C là chủ nhà nhưng C không yêu cầu các đối tượng phải đưa tiền cho mình nên CQĐT không xử lý C về hành vi gá bạc là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.100.000 đồng thu giữ của Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L dùng vào mục đích đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân thu giữ ở trên mái tôn của gian bếp phía sau nhà C là công cụ đánh bạc.

- Đối với 04 chiếc điện thoại đã thu giữ của các bị cáo: Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Trần Văn L, đây là phương tiện các bị cáo dùng để giao dịch liên hệ hàng, xét thấy không cần thiết phải tịch thu xung công quỹ nhà nước mà trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

- [11] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt Dương Công S 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26-9-2022).

- Xử phạt Vũ Văn C 09 (không chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26 - 9 - 2022).

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt Trần Văn L 09 (không chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26 - 9 - 2022).

Giao bị cáo Dương Công S cho chính quyền địa phương thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Văn C cho chính quyền địa phương xã P, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Văn L cho chính quyền địa phương xã P, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 BLHS:

- Xử phạt Vũ Văn T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Vũ Trọng Th 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Vũ Văn T và Vũ Trọng Th tính từ ngày cơ quan giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với hai bị cáo Vũ Văn T và Vũ Trọng Th.

- Giao bị cáo Vũ Trọng Th cho chính quyền địa phương xã P, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Vũ Văn T cho chính quyền địa phương thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th và Trần Văn L.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **12.100.000** đồng (*mười hai triệu một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L (số tiền trên đã được Công an huyện Trực Ninh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định vào ngày 05/9/2022).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân thu giữ ở trên mái tôn của gian bếp phía sau nhà C.

- Trả lại cho bị cáo: Vũ Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37, vỏ màu hồng; Dương Công S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

112, vỏ màu đen; Vũ Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A15, vỏ màu trắng; Trần Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 2730, vỏ màu đen.

(Các vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 62/THA ngày 06/9/2022 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các bị cáo Dương Công S, Vũ Văn C, Vũ Văn T, Vũ Trọng Th, Trần Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (26-9-2022)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng